kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: HÓA HỌC - LỚP 11

*Thời gian làm bài: **45 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 02/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: H11.GK1.079

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Với sức khoẻ con người, khí SO_2 ở nồng độ thấp đã.

A. Gây bỏng da tức thì khi tiếp xúc

B. Hoàn toàn vô hại vì cơ thể tự đào thải hết

C. Làm tăng lượng oxygen trong máu

D. Kích ứng đường hô hấp và làm nặng thêm bệnh hen suyễn

Câu 2. Trong phản ứng $SO_2 + Br_2 + 2H_2O \rightarrow 2\ HBr + H_2SO_4$, sulfur dioxide đóng vai trò

A. chất khử **B.** chất xúc tác **C.** chất oxi hoá **D.** chất chỉ thị màu

Câu 3. Dung dịch muối ammonium với gốc của acid mạnh, như NH_4Cl, có môi trường

A. trung tính **B.** lúc acid lúc base tuỳ nhiệt độ

C. acid **D.** base

Câu 4. Cho cân bằng $2\ NOCl(g) \rightleftharpoons 2\ NO(g) + Cl_2(g)$ có $\Delta_r H = 75$ kJ; vế trái có 2 mol khí, vế phải có 3 mol khí. Thêm NOCl vào hệ đang cân bằng thì cân bằng chuyển dịch theo chiều

A. nghịch, tức chiều sinh thêm chất vừa thêm **B.** thuận, tức chiều tiêu thụ chất vừa thêm

C. thuận, và giá trị K_C tăng theo **D.** không chuyển dịch vì K_C không đổi

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 5. Trong bài thực hành chuẩn độ, mỗi mẫu được chuẩn độ ít nhất bao nhiêu lần rồi mới lấy thể tích trung bình?

Câu 6. Cho các thí nghiệm khảo sát sự chuyển dịch cân bằng sau: (1) $2NO_2 \rightleftharpoons N_2O_4$ – ngâm ống nghiệm vào nước nóng. (2) $2NO_2 \rightleftharpoons N_2O_4$ – ngâm ống nghiệm vào nước đá. (3) $Fe^{3+} + SCN^- \rightleftharpoons [Fe(SCN)]^{2+}$ – nhỏ thêm dung dịch $FeCl_3$. (4) $Fe^{3+} + SCN^- \rightleftharpoons [Fe(SCN)]^{2+}$ – nhỏ thêm dung dịch KSCN. (5) $Fe^{3+} + SCN^- \rightleftharpoons [Fe(SCN)]^{2+}$ – nhỏ thêm dung dịch NaOH. (6) $2CrO_4^{2-} + 2H^+ \rightleftharpoons Cr_2O_7^{2-} + H_2O$ – nhỏ thêm dung dịch acid. (7) $2CrO_4^{2-} + 2H^+ \rightleftharpoons Cr_2O_7^{2-} + H_2O$ – nhỏ thêm dung dịch kiềm. (8) $\left[Co(H_2O)_6\right]^{2+} + 4Cl^- \rightleftharpoons [CoCl_4]^{2-} + 6H_2O$ – nhỏ thêm dung dịch HCl đặc. (9) $\left[Co(H_2O)_6\right]^{2+} + 4Cl^- \rightleftharpoons [CoCl_4]^{2-} + 6H_2O$ – pha loãng dung dịch bằng nước. (10) $CH_3COOH \rightleftharpoons CH_3COO^- + H^+$ – nhỏ thêm dung dịch CH_3COONa. Trong số đó, có bao nhiêu thí nghiệm mà cân bằng chuyển dịch theo chiều thuận?

PHẦN III. TỰ LUẬN

Câu 7. Xác định số oxi hoá của nitrogen trong N_2O_5 (dinitrogen pentoxide).

.....

.....

.....

Câu 8. Hoà tan H_2SO_4 vào nước được dung dịch nồng độ 1 M. Chất ấy là chất điện li mạnh, phương trình điện li: $H_2SO_4 \rightarrow 2H^+ + SO_4^{2-}$. Tính nồng độ ion H^+ trong dung dịch.

.....

.....

.....